

Nội dung bài viết

1. [Hoạt động cơ bản - Héc - ta Toán VNEN lớp 5](#)
2. [Hoạt động thực hành - Héc - ta Toán lớp 5 VNEN](#)
3. [Hoạt động ứng dụng - Héc - ta Toán 5 VNEN](#)

Hoạt động cơ bản - Héc - ta Toán VNEN lớp 5

Câu 1 (Trang 43 Toán 5 VNEN Tập 1): Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

a. $5\text{cm}^2 7\text{mm}^2 = \dots \text{mm}^2$. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

- A. 57
- B. 570
- C. 507
- D. 5700

b. $2\text{m}^2 5\text{dm}^2 = \dots \text{dm}^2$. Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

- A. 2500
- B. 205
- C. 250
- D. 25

Lời giải chi tiết:

a. $5\text{cm}^2 7\text{mm}^2 = 507 \text{mm}^2$

⇒ Đáp án đúng là C. 507

b. $2\text{m}^2 5\text{dm}^2 = 205 \text{dm}^2$

⇒ Đáp án đúng là B. 205

Câu 2 (Trang 43 Toán 5 VNEN Tập 1): Em đọc kĩ (SGK)

Câu 3 (Trang 43 Toán 5 VNEN Tập 1): Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a. $4\text{ha} = \dots \text{m}^2$

$$1\text{km}^2 = \dots \text{ha}$$

$$500\text{ha} = \dots \text{km}^2$$

b. $\frac{1}{2} \text{ha} = \dots \text{m}^2$

$$110\text{km}^2 = \dots \text{ha}$$

$$\frac{3}{4} \text{ha} = \dots \text{m}^2$$

Lời giải chi tiết:

a. $4\text{ha} = 40000 \text{m}^2$;

$$1\text{km}^2 = 100 \text{ha} ;$$

$$500\text{ha} = 5 \text{km}^2.$$

b. $\frac{1}{2} \text{ha} = 5000 \text{m}^2$;

$$110\text{km}^2 = \frac{1}{10} \text{ha};$$

$$\frac{3}{4} \text{ha} = 7500\text{m}^2.$$

Câu 4 (Trang 43 Toán 5 VNEN Tập 1):

$$80\,000\text{m}^2 = \dots \text{ha}$$

$$1600\text{ha} = \dots \text{km}^2$$

$$600\,000\text{m}^2 = \dots \text{ha}$$

$$27\,000\text{ha} = \dots \text{km}^2$$

Lời giải chi tiết:

$$80\,000\text{m}^2 = 8 \text{ ha}$$

$$1600\text{ha} = 16 \text{ km}^2$$

$$600\,000\text{m}^2 = 60 \text{ ha}$$

$$27\,000\text{ha} = 270 \text{ km}^2$$

Hoạt động thực hành - Héc - ta Toán lớp 5 VNEN

Câu 1 (Trang 44 Toán 5 VNEN Tập 1): Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là mét vuông:

a. 6ha ;

3km² ;

400dm² .

b. 26m² 34dm² ;

1500dm² ;

90m² 5dm².

Lời giải chi tiết:

a. $6\text{ha} = \frac{6}{10000} \text{m}^2$

$3\text{km}^2 = 3000000\text{m}^2;$

$400\text{dm}^2 = 4\text{m}^2.$

b. $26\text{m}^2 34\text{dm}^2 = 26\text{m}^2 + \frac{34}{100} \text{m}^2 = 26\frac{34}{100} \text{m}^2;$

$1500\text{dm}^2 = 15\text{m}^2;$

$90\text{m}^2 5\text{dm}^2 = 90\text{m}^2 + \frac{5}{100} \text{m}^2 = 90\frac{5}{100} \text{m}^2.$

Câu 2 (Trang 44 Toán 5 VNEN Tập 1): Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) $56\text{km}^2 < 560\text{ha}$

c) $5\text{dm}^2 80\text{cm}^2 = 5\frac{8}{100} \text{dm}^2$

b) $49 \text{ ha} > 50 000\text{m}^2$

d) $7\text{m}^2 22\text{dm}^2 = 7\frac{22}{100} \text{m}^2$

Lời giải chi tiết:

a) $56\text{km}^2 < 560\text{ha}$

S

c) $5\text{dm}^2 \ 80\text{cm}^2 = 5\frac{8}{100}\text{dm}^2$

S

b) $49\text{ha} > 50\ 000\text{m}^2$

Đ

d) $7\text{m}^2 \ 22\text{dm}^2 = 7\frac{22}{100}\text{m}^2$

Đ

Câu 3 (Trang 44 Toán 5 VNEN Tập 1):

- Diện tích rừng Cúc Phương là 22 000 ha. Em hãy viết số đo diện tích rừng Cúc Phương :

- a. Dưới dạng số đo có đơn vị là ki-lô-mét vuông.
- b. Dưới dạng số đo có đơn vị là mét vuông.

Lời giải chi tiết:

a. Ta có:

$$1\text{ha} = 0,01\text{km}^2 \Rightarrow 22000\text{ha} = 220\text{km}^2$$

b. Ta có:

$$1\text{ha} = 10000\text{m}^2 \Rightarrow 22000\text{ha} = 220000000\text{m}^2$$

Câu 4 (Trang 44 Toán 5 VNEN Tập 1): Giải bài toán sau :

Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 300m và chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Hỏi diện tích khu đất đó bằng bao nhiêu héc-ta ?

Lời giải chi tiết:

- Chiều rộng của khu đất hình chữ nhật là:

$$(300 : 3) \times 2 = 200 \text{ (m)}$$

- Diện tích khu đất hình chữ nhật là:

$$300 \times 200 = 60\,000 \text{ (m}^2\text{)}$$

- Đổi: $60\,000 \text{ (m}^2\text{)} = 6 \text{ ha}$

Đáp số: 6 ha

Hoạt động ứng dụng - Héc - ta Toán 5 VNEN

Em có biết ? Tổng diện tích rừng của nước ta là bao nhiêu ? Vùng nào có diện tích rừng lớn nhất ?

- Tổng diện tích rừng Việt Nam : 13 258 843ha.

- Phân bố theo các khu vực :

+ Tây Nguyên : 2 828 565ha ;

+ Đông Bắc : 2 231 174ha ;

+ Bắc Trung Bộ : 1 999 855ha ;

+ Duyên hải miền Trung : 1 436 036ha ;

+ Đông Nam Bộ : 292 038ha ;

+ Tây Nam Bộ : 58 601ha ;

+ Vùng Đ ồng bằng Sông H ồng : 49 702ha.

(**Nguồn** : Quyết định về hiện trạng rừng Việt Nam ngày 09 tháng 8 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Em hỏi người lớn về tầm quan trọng của rừng đối với đời sống con người.

Lời giải chi tiết:

- Một số vai trò và tác dụng to lớn của rừng có thể kể đến đó là:

+ Cung cấp oxy cho con người và động vật, giúp đi ều hòa khí hậu.

- + Nguồn cung cấp các loại nguyên liệu, vật liệu cho quá trình sản xuất.
- + Chống xói mòn đất, cản sức gió và ngăn cản tốc độ chảy của dòng nước, giảm thiểu thiên tai, lũ lụt
- + Phát triển du lịch sinh thái tại các khu vườn quốc gia, rừng sinh thái.
- + Là môi trường cho những nghiên cứu khoa học và hoạt động thám hiểm.